

Số: *21* /2021/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày *13* tháng *10* năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế quản lý Hoạt động
của Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh Điện Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Tàn số Vô tuyến điện ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế Hoạt động thông tin cơ sở;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 17/2010/TTLT-BTTTT-BNV ngày 27 tháng 7 năm 2010 của liên Bộ Thông tin và Truyền thông - Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình thuộc Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình thuộc Ủy ban Nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 39/2020/TT-BTTTT ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về quản lý Đài Truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 10 năm 2021.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTN. *a*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô

QUY CHẾ

**Quản lý hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã
trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2021
của Ủy ban Nhân dân tỉnh Điện Biên)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định hoạt động của Đài Truyền thanh xã, phường, thị trấn, bao gồm: Đài Truyền thanh FM và Đài Truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - Viễn thông (sau đây gọi tắt là Đài Truyền thanh cấp xã); trách nhiệm quản lý nhà nước về hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Quy chế này áp dụng đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia vận hành, quản lý và thực hiện các hoạt động liên quan đến hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Đài Truyền thanh cấp xã do Ủy ban Nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý, khai thác máy móc thiết bị, duy trì hoạt động để thực hiện phát thanh phục vụ nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền của xã; (truyền thanh) tiếp sóng các chương trình phát thanh do Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, chương trình phát thanh do Trung tâm Văn hóa, Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là Trung tâm Văn hóa, Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện) sản xuất; cập nhật thông tin nguồn Trung ương, cấp tỉnh để phát trên Đài Truyền thanh cấp xã.

2. Đài Truyền thanh cấp xã chịu sự quản lý nhà nước của Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thị xã, thành phố; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật của Trung tâm Văn hóa, Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện.

3. Đài Truyền thanh cấp xã phải thực hiện đúng quy định tại Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan. Đối với Đài Truyền thanh không dây FM phải có giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện do cơ quan có thẩm quyền cấp.

4. Khuyến khích Đài Truyền thanh không dây FM chuyển đổi sang truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

Điều 3. Những nội dung không được cung cấp trên Đài Truyền thanh cấp xã

Không phát những thông tin bị nghiêm cấm được quy định tại Điều 9, Luật Báo chí năm 2016; Điều 11, Luật Tiếp cận thông tin năm 2016; thông tin có nguồn từ các Trang mạng xã hội chưa được kiểm chứng; thông tin quảng cáo trên Đài Truyền thanh cấp xã.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐÀI TRUYỀN THANH CẤP XÃ

Điều 4. Nhiệm vụ của Đài Truyền thanh cấp xã

1. Sản xuất các chương trình phát thanh bằng tiếng Việt, tiếng các dân tộc để phát sóng trên sóng của Đài Truyền thanh cấp xã.

2. Phát sóng các chương trình phát thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin, tuyên truyền thiết yếu của Quốc gia và địa phương theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trên hệ thống truyền dẫn, phát sóng phát thanh của Đài Truyền thanh cấp xã.

3. Phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện sản xuất các chương trình phát thanh để phát sóng trên hệ thống truyền dẫn, phát sóng phát thanh của Trung tâm Văn hóa, Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện.

4. Tùy theo điều kiện thực tế, Đài Truyền thanh cấp xã thực hiện việc tiếp sóng, phát lại chương trình thời sự và các chương trình phát thanh khác của Đài Tiếng nói Việt Nam; Đài Phát thanh và Truyền hình cấp tỉnh; Trung tâm Văn hóa, Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện để phục vụ nhu cầu thông tin thiết yếu của người dân địa phương.

5. Thực hiện việc mô hình kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định tại Phụ lục 05 ban hành kèm theo Thông tư số 39/2020/TT-BTTTT ngày 24/11/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về quản lý Đài Truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

6. Tổ chức duy trì, vận hành hệ thống thiết bị chuyên ngành và bảo quản tài sản của Đài Truyền thanh. Đồng thời, thực hiện nhiệm vụ, hoạt động do Chủ tịch Ủy ban Nhân dân cấp xã giao theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nội dung và nguồn thông tin

1. Nội dung thông tin

a) Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

b) Về hoạt động chỉ đạo, điều hành của chính quyền cấp xã; cung cấp thông tin, kiến thức thiết yếu đối với đời sống hằng ngày của người dân địa phương phù hợp với điều kiện kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương; cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan trực tiếp đến người dân ở địa phương; những quy định của chính quyền cấp xã và hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội ở địa phương, cơ sở.

c) Các ca khúc cách mạng, ca ngợi Đảng, Bác Hồ, tình yêu quê hương, đất nước; các ca khúc về con người, mảnh đất Điện Biên lồng ghép trong các chương trình tuyên truyền nhiệm vụ chính trị của địa phương.

2. Nguồn thông tin phát thanh

a) Chương trình phát thanh của Đài Tiếng nói Việt Nam; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Trung tâm Văn hóa, Truyền thanh Truyền hình cấp huyện; các nội dung do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Nhân dân cấp huyện và cơ quan có thẩm quyền chỉ đạo, hướng dẫn, biên soạn và cung cấp.

b) Chương trình, nội dung do Đài Truyền thanh cấp xã sản xuất.

c) Biên soạn, sử dụng các nguồn thông tin chính thống có trích dẫn khác.

d) Thông tin cập nhật từ hệ thống thông tin nguồn Trung ương, cấp tỉnh.

Điều 6. Nguyên tắc và hình thức thông tin

1. Nguyên tắc thông tin

a) Chỉ phát những nội dung thuộc phạm vi và nguồn thông tin được quy định tại Điều 5 Quy chế này. Đối với chương trình do Đài Truyền thanh cấp xã sản xuất, biên soạn phát thanh phải được Chủ tịch Ủy ban Nhân dân cấp xã phê duyệt.

b) Không sản xuất, phát thanh chương trình quảng cáo trên Đài Truyền thanh cấp xã (trừ trường hợp tiếp sóng trực tiếp từ Đài Tiếng nói Việt Nam; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Trung tâm Văn hóa Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện).

c) Đối với các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có nhu cầu thông tin trên Đài Truyền thanh cấp xã, phải được Chủ tịch Ủy ban Nhân dân cấp xã phê duyệt và chịu trách nhiệm về nội dung.

d) Các nội dung, tài liệu tuyên truyền do cơ quan có thẩm quyền cung cấp; nội dung chương trình phát thanh do Đài Truyền thanh cấp xã sản xuất và phát thanh phải được ghi vào sổ nhật ký của Đài hằng ngày, phục vụ công tác quản lý, kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý có thẩm quyền. Nội dung thông báo phải được biên soạn ngắn gọn, dễ hiểu.

2. Hình thức thông tin

a) Các chương trình phát thanh được thu âm trước khi phát sóng.

b) Chỉ đọc trực tiếp đối với văn bản khẩn của Trung ương, tỉnh, huyện phục vụ nhiệm vụ chính trị khẩn cấp, đột xuất theo quy định tại khoản 3, Điều 7, Quy chế này.

c) Khuyến khích việc phát thanh bằng hai thứ tiếng, gồm tiếng Việt và tiếng dân tộc thiểu số phù hợp với ngôn ngữ sử dụng tại địa bàn dân cư.

Điều 7. Thời gian, thời lượng phát thanh

Đài Truyền thanh cấp xã phát theo khung thời gian cố định, trừ trường hợp thông báo khẩn cấp, đột xuất. Căn cứ điều kiện thực tế Ủy ban Nhân dân cấp xã chủ động quy định cho phù hợp, bảo đảm yêu cầu sau:

1. Đài Truyền thanh cấp xã phát thanh, truyền thanh tối đa 03 lần/ngày. Khi có trường hợp khẩn cấp, đột xuất thực hiện theo chỉ đạo của Ủy ban Nhân dân cấp huyện, Sở Thông tin và Truyền thông.

2. Mỗi tuần phải có ít nhất 01 chương trình phát thanh do Đài Truyền thanh cấp xã tự sản xuất. Thời lượng tối thiểu 15 phút/chương trình.

3. Chương trình phát thanh do Đài Truyền thanh cấp xã sản xuất không được phát chèn khi đang tiếp sóng chương trình thời sự của Đài Tiếng nói Việt Nam; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Trung tâm Văn hóa, Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện (trừ các trường hợp khẩn cấp, đột xuất liên quan đến an ninh, quốc phòng, phòng cháy chữa cháy, phòng chống thiên tai, cứu nạn cứu hộ).

Điều 8. Cơ sở vật chất

1. Đài Truyền thanh cấp xã có đủ trang thiết bị phục vụ công tác tiếp sóng, phát thanh; có phòng máy riêng đảm bảo các điều kiện về ánh sáng, cách âm, cách nhiệt đủ tiêu chuẩn tối thiểu để thực hiện ghi âm, phát thanh, truyền thanh tại phòng máy.

2. Chủ tịch Ủy ban Nhân dân cấp xã căn cứ vào tình hình thực tế quyết định số lượng, vị trí cụm loa phóng thanh, nhưng phải đảm bảo: Tại trụ sở Ủy ban Nhân dân cấp xã nơi đặt máy phát Đài Truyền thanh phải có một cụm loa. Mỗi thôn, bản, tổ dân phố phải có ít nhất một cụm loa (có từ 02 loa trở lên/cụm) đảm bảo về chất lượng, công suất phát phù hợp. Các cụm loa cách nhau ít nhất 100m để thu, phát chương trình của Đài Truyền thanh cấp xã.

3. Cơ cấu thành phần thiết bị và yêu cầu kỹ thuật thiết bị của Đài Truyền thanh cấp xã thực hiện theo quy chuẩn, tiêu chuẩn chất lượng của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 9. Đảm bảo an toàn thông tin

1. Đài Truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông cấp xã phải được xây dựng, thiết lập hệ thống đảm bảo an toàn thông tin theo quy định tại Điều 9, Điều 12, Thông tư số 39/2021/TT - BTTTT ngày 24/11/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về quản lý Đài Truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

2. Chịu sự kiểm tra, giám sát công tác đảm bảo an toàn thông tin, an toàn thông tin kết nối của các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành.

Điều 10. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã, gồm: Thù lao nhân viên vận hành (nếu có); tiền điện, vật tư kỹ thuật; bảo trì, bảo dưỡng thiết bị; sửa chữa,

khắc phục sự cố kỹ thuật; bổ sung, nâng cấp các trang thiết bị của Đài, cụm loa; hỗ trợ sản xuất chương trình.

2. Căn cứ tình hình thực tế, áp dụng việc hỗ trợ sản xuất chương trình theo mục 7, Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 22/12/2015 của Ủy ban Nhân dân tỉnh ban hành Quy định việc lập dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

3. Nguồn kinh phí:

a) Kinh phí bảo đảm hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã được cân đối hằng năm vào dự toán thu, chi ngân sách cấp xã theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

b) Khi có sửa chữa lớn hoặc đầu tư mới các Đài Truyền thanh cấp xã, Ủy ban Nhân dân cấp xã lập dự toán kinh phí trình Ủy ban Nhân dân cấp huyện xem xét, giải quyết.

c) Việc đầu tư mới các Đài Truyền thanh cấp xã thực hiện theo quy định về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước, đảm bảo tính liên thông, tương thích, giải pháp kỹ thuật và phải có quyết định và thẩm định thiết bị của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

d) Hồ sơ, chứng từ đầu tư, nâng cấp, sửa chữa thiết bị, chi phí khác liên quan đến hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã phải được lưu trữ theo quy định để phục vụ công tác thanh, kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Tham mưu Ủy ban Nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch, đề án, dự án phát triển và nâng cấp hệ thống Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh.

2. Tổ chức cung cấp và quản lý nội dung thông tin cho hệ thống Đài Truyền thanh cấp xã trên toàn tỉnh.

Xây dựng, quản lý hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh để tổ chức hoạt động thông tin cơ sở 03 cấp (tỉnh, huyện, xã) và phục vụ việc tổ chức sản xuất, biên tập bản tin phát thanh của Đài Truyền thanh cấp xã.

3. Phối hợp với Ủy ban Nhân dân cấp huyện chỉ đạo các Phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

4. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan phổ biến pháp luật, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho người phụ trách Đài Truyền thanh cấp xã.

5. Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, thống kê về hoạt động Đài Truyền thanh cấp xã gửi Bộ Thông tin và Truyền thông và Ủy ban Nhân dân tỉnh.

6. Phối hợp Ủy ban Nhân dân cấp huyện và các cơ quan liên quan tổ chức đánh giá và đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong hoạt động truyền thanh cơ sở.

7. Thanh tra, kiểm tra hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã, xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Trách nhiệm của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

1. Cung cấp nội dung thông tin thiết yếu cho hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông.

2. Thông báo bằng văn bản đến Ủy ban Nhân dân cấp huyện, Sở Thông tin và Truyền thông khung chương trình phát thanh để phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo hoạt động tiếp, phát sóng đảm bảo không bị phát chèn thông tin.

Điều 13. Trách nhiệm của Ủy ban Nhân dân cấp huyện

1. Bố trí kinh phí đảm bảo hoạt động hằng năm của Đài Truyền thanh cấp xã.

2. Chỉ đạo, giao Phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện quản lý Nhà nước đối với Đài Truyền thanh cấp xã. Kịp thời chấn chỉnh các vi phạm và có biện pháp hỗ trợ Ủy ban Nhân dân cấp xã bảo đảm duy trì hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã thường xuyên, liên tục, an toàn và hiệu quả.

3. Chỉ đạo, giao Trung tâm Văn hóa, Truyền thanh - Truyền hình thực hiện hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật đối với Đài Truyền thanh cấp xã.

4. Tổ chức thực hiện đề án, kế hoạch, chính sách; công tác bảo trì, bảo dưỡng đối với Đài Truyền thanh cấp xã.

5. Tổ chức cung cấp và quản lý nội dung thông tin cho hệ thống Đài Truyền thanh cấp xã trên địa bàn, tập trung vào các nội dung: Phổ biến, giáo dục pháp luật, thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh cấp huyện.

6. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, thống kê về hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

7. Khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong hoạt động truyền thanh cấp xã theo thẩm quyền.

8. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã theo thẩm quyền.

Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban Nhân dân cấp xã

1. Ban hành quy chế nội bộ quản lý, hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã; quy định cụ thể thời điểm phát sóng, địa điểm đặt cụm loa, thời lượng, âm lượng phát thanh, truyền thanh phù hợp với đặc điểm riêng của địa phương và theo quy định tại Quy chế này.

2. Thành lập Ban Biên tập Đài Truyền thanh để thực hiện chương trình phát thanh. Ban Biên tập có ít nhất 03 người làm việc theo chế độ kiêm nhiệm,

gồm: 01 lãnh đạo xã (phụ trách công tác Tuyên giáo), công chức văn hóa - xã hội và một số công chức hoặc người hoạt động không chuyên trách.

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch, đề án, dự án đầu tư phát triển đối với hoạt động của Đài cấp xã theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Nhân dân cấp huyện.

4. Quản lý trực tiếp, toàn diện hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã và chịu trách nhiệm trước Ủy ban Nhân dân cấp huyện về hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã.

5. Đảm bảo nhân lực, kinh phí, điều kiện về cơ sở vật chất và trang thiết bị kỹ thuật, bảo trì, bảo dưỡng định kỳ hằng năm để thực hiện nhiệm vụ của Đài Truyền thanh cấp xã.

6. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong quản lý sử dụng tần số, thiết bị vô tuyến điện và các quy trình quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo mật, an toàn thông tin của Đài Truyền thanh cấp xã.

7. Kịp thời kiểm tra, khắc phục và báo cáo Ủy ban Nhân dân cấp huyện các sự cố liên quan đến hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã. Đối với sự cố mất an toàn thông tin, an toàn kết nối, xâm nhập từ bên ngoài phải đồng thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban Nhân dân huyện, Sở Thông tin và Truyền thông để phối hợp xử lý.

8. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ về hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã gộp trong báo cáo định kỳ chung của Ủy ban Nhân dân xã; báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

Điều 15. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

2. Ủy ban Nhân dân cấp huyện, Ủy ban Nhân dân cấp xã có trách nhiệm quán triệt, thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

3. Quá trình tổ chức thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc chưa phù hợp, các cơ quan, đơn vị và Ủy ban Nhân dân cấp huyện gửi báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, trình Ủy ban Nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô